

KẾT QUẢ HAI MÔ HÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LIÊN KẾT TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP Ở TỈNH QUẢNG BÌNH

LƯU VĂN LỘC

Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN Quảng Bình

Với tiềm năng thế mạnh và phong phú về thổ nhưỡng, khí hậu thời tiết có nhiều yếu tố thuận lợi, thời gian qua, các cấp, các ngành, các địa phương ở Quảng Bình đã chú trọng ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) trong quá trình xây dựng các mô hình cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và giá trị cao. Nhiều mô hình KH&CN liên kết được triển khai đã mang lại hiệu quả thiết thực.

Được sự hỗ trợ của Sở Khoa học và Công nghệ, UBND xã Thuận Hóa phối hợp với Trung tâm Giáo dục Đào tạo Tuyên Hóa và Hợp tác xã nuôi ong lấy mật Quyết Thắng, xã Thuận Hóa, huyện Tuyên Hóa đã thực hiện nhiệm vụ KH&CN liên kết “Xây dựng mô hình chăn nuôi chồn hương giống và chồn hương thương phẩm” với mục tiêu là phát triển đàn chồn hương trên địa bàn phục vụ cho cung cấp giống, cung cấp thịt cho thị trường, qua đó góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình.

Sau khi được Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình cấp phép chăn nuôi chồn hương, nhiệm vụ được triển khai từ tháng 9 năm 2020 tại hộ ông Nguyễn Minh Đức, thôn Thuận Tiến, xã Thuận Hóa. Quy mô thực hiện là 10 con chồn hương cái nền, 3 con chồn hương đực. Tổng diện tích chuồng trại 40m² và diện tích sân vườn 10m² làm hành lang, sân chơi và trồng cây xanh che bóng mát.

Qua quá trình theo dõi, đàn chồn hương phát triển khỏe mạnh, chưa thấy dấu hiệu bệnh tật. Đến nay, sau khoảng 20 tháng chăn nuôi, chồn hương sinh sản đã đẻ lứa đầu tiên. Nhờ được chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật nên cả chồn mẹ và chồn con đều khỏe mạnh. Mỗi năm chồn hương sinh sản trung bình 2 lứa, mỗi lứa 2 con. Theo tính toán bước đầu, nếu

mỗi hộ gia đình nuôi 10 chồn hương cái để cho sinh sản thì thu nhập bình quân từ 6 đến 8 triệu đồng một tháng.

Mô hình thành công sẽ tạo ra một lượng chồn hương giống và chồn hương thịt an toàn cung cấp cho thị trường trong và ngoài địa phương. Tạo việc làm cho lao động nông thôn, hạn chế nạn săn bắt trái phép làm suy kiệt nguồn gen quý hiếm động vật hoang dã, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới.

Trong lĩnh vực trồng trọt, các mô hình KH&CN liên kết tập trung vào việc tuyển chọn, chuyển giao trồng thử nghiệm nhiều giống cây trồng có năng suất và chất lượng cao.

Thời gian qua, ngành sản xuất lúa của tỉnh Quảng Bình nói chung, huyện Lệ Thủy nói riêng đã có những bước phát triển khá. Tuy vậy, tỷ lệ các giống lúa chất lượng cao chưa nhiều, hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích đất ruộng lúa vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương. Từ thực tiễn sản xuất và nhu cầu sử dụng gạo chất lượng cao của người tiêu dùng ngày càng tăng, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp Lệ Thủy cùng với Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh dịch vụ Nông nghiệp Đại Phong triển khai mô hình KH&CN liên kết “Trồng thử nghiệm giống lúa chất lượng cao ST25”. Nhiệm vụ được triển khai trên diện tích 5ha tại 2 vùng sản xuất có chân đất khác nhau tại xã Đại Phong, huyện Lệ Thủy.

Giống lúa ST25 là giống lúa chất lượng, có tiềm năng năng suất cao, dễ canh tác, có khả năng sinh trưởng tốt, đẻ nhánh khỏe, có khả năng chống chịu phèn, mặn và sâu bệnh hại khá tốt. Gạo ST25 khi nấu cho cơm dẻo, mềm và rất thơm ngon. Gạo ST25 của Việt Nam đã từng được vinh danh là gạo ngon nhất thế giới

(Xem tiếp trang 25)

rực rỡ, quả sai và đồng đều đã cho năng suất khá. Hiện tại, bà con đã thu hoạch được khoảng 1.000 bó ngọn và trên 500 quả xanh. Diện tích trồng bí này dự kiến còn thu hoạch được 2 đến 3 lứa ngọn nữa, tuy so với trồng rau màu trước đây hiệu quả không cao vượt trội, nhưng so với việc không thể canh tác được cây gì sau lũ ở cánh đồng này thì cây bí chính là “cứu cánh”, là cơ hội để bà con tạo sinh kế và cải tạo đất sau lũ.

Theo ông Lê Thuận Trung, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư tỉnh, mô hình trồng thí điểm các giống bí trên vùng đất bị bồi lấp sau mưa lũ tại xã Hưng Trạch bước đầu đạt hiệu quả đặt ra là cây sinh trưởng, phát triển tốt, thu hoạch được sản phẩm bí ngọn, bí quả tươi sạch, số bí quả còn lại sẽ bán sản phẩm quả chín tạo nguồn thu nhập cho bà con. Đối với diện tích đất bùn sét không thể canh tác được cây màu, việc thí điểm trồng bí

sẽ góp phần chuyển đổi được loại cây trồng phù hợp, đồng thời về lâu dài sẽ giúp cải tạo dần kết cấu nền đất để đưa vùng đất vào sản xuất cây màu trong những năm tiếp theo.

Dù chỉ mới được trồng thí điểm nhưng mô hình được bà con đánh giá cao, bà con phấn khởi vì có được nguồn thu nhập thay vì để trống đất trồng. Đặc biệt, sau những đợt khi thu hoạch chính sản phẩm bí ngọn, bí quả được Công đoàn Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư kết nối với công đoàn các đơn vị trong ngành và một số nhà hàng trên địa bàn tỉnh tiêu thụ đầu ra nên bà con rất phấn khởi và có động lực để tiếp tục hăng say sản xuất. Bên cạnh đó, ngoài cây bí, đơn vị cũng sẽ tiếp tục nghiên cứu trồng thí điểm những loại cây trồng khác phù hợp với vùng đất bùn sét này để từng bước giúp bà con tạo sinh kế cũng như cải tạo đất đai một cách bền vững ■

KẾT QUẢ HAI MÔ HÌNH... (Tiếp theo trang 23)

năm 2019.

Trong quá trình triển khai, các đơn vị thực hiện mô hình đã triển khai các công việc theo yêu cầu kỹ thuật như làm đất, chuẩn bị giống và vật tư, phân bón. Tiến hành gieo, tỉa dặm và bón phân, chăm sóc đúng các thời kỳ sinh trưởng phát triển của cây lúa. Qua đánh giá bước đầu, cây lúa ST25 phát triển tốt, phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu huyện Lệ Thủy. Vụ Đông Xuân 2020 - 2021 đã thu hoạch, năng suất trung bình ở cả 2 loại chân đất đạt trên 6,3 tấn/ha. Vụ Hè Thu dự kiến đạt từ 5,2 - 5,5 tấn/ha. Chất lượng gạo ST25 trồng trên đất Lệ Thủy tương đương với gạo ST25 trồng ở Đồng bằng sông Cửu Long.

Xây dựng mô hình KH&CN liên kết trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình bước đầu mang lại hiệu quả. Các mô hình KH&CN đã đáp ứng nhu cầu thực tiễn, giải quyết được những vấn đề bức thiết của từng địa phương. Thông qua hoạt động liên kết, các mô hình ứng dụng



Mô hình trồng thử nghiệm giống lúa chất lượng cao ST25 tại xã Đại Phong, huyện Lệ Thủy Ảnh: V.L

KH&CN đã giúp chính quyền địa phương các cấp và bà con nông dân thay đổi được nhận thức, coi áp dụng tiến bộ KH&CN và đầu tư cho nghiên cứu KH&CN là hướng đi đúng đắn, thiết thực nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trên một đơn vị diện tích, giúp người dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới gắn với cơ chế thị trường và bảo vệ môi trường bền vững ■